

Số: 54 /2006/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 06 tháng 9 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Trạm Khuyến nông
thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 56/2005/NĐ-CP ngày 26/4/2005 của Chính phủ về khuyến nông, khuyến ngư;

Căn cứ Thông tư số 60/2005/TT-BNN ngày 10/10/2005 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 56/2005/NĐ-CP của Chính phủ;

Thực hiện Kết luận số 80/KL/TU ngày 23/12/2004 của Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy kỳ 52;

Thực hiện Nghị quyết số 84/NQ-HDND¹⁶ ngày 20/7/2006 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tổng biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2007;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 125/TTr-SNN ngày 10/02/2006 về việc xin phê duyệt Đề án tổ chức bộ máy, biên chế của Trạm Khuyến nông thuộc UBND các huyện, thị xã và đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 75/TTr-SNV ngày 29/3/2006 về việc thành lập Trạm Khuyến nông thuộc Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập các Trạm Khuyến nông trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã trên cơ sở khuyến nông các huyện, thị xã:

1. Trạm Khuyến nông huyện Na Hang thuộc Ủy ban nhân dân huyện Na Hang.
 2. Trạm Khuyến nông huyện Chiêm Hoá thuộc Ủy ban nhân dân huyện Chiêm Hoá.
 3. Trạm Khuyến nông huyện Hàm Yên thuộc Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên.
 4. Trạm Khuyến nông huyện Yên Sơn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Yên Sơn.
 5. Trạm Khuyến nông huyện Sơn Dương thuộc Ủy ban nhân dân huyện Sơn Dương.
 6. Trạm Khuyến nông thị xã Tuyên Quang thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang.
- 53

Điều 2. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trạm Khuyến nông:

1. Vị trí, chức năng:

Trạm Khuyến nông là đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã thực hiện các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, khuyến khích phát triển ngành nghề nông thôn (sau đây gọi chung là khuyến nông) trên địa bàn huyện, thị xã nhằm hướng dẫn, hỗ trợ nông dân phát triển nông nghiệp, nông thôn. Chịu sự quản lý toàn diện của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã; đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm Khuyến nông và các đơn vị quản lý chuyên ngành thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Trạm Khuyến nông huyện, thị xã có tư cách pháp nhân, có con dấu và được mở tài khoản theo quy định của Nhà nước.

Địa điểm làm việc: Do Ủy ban nhân dân huyện, thị xã bố trí.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn:

- Tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, các tiến bộ khoa học công nghệ, thông tin thị trường, giá cả, phổ biến điển hình tiên tiến trong sản xuất, quản lý, kinh doanh, phát triển nông nghiệp, thủy sản.

- Hướng dẫn và cung cấp thông tin đến người sản xuất bằng nhiều hình thức như thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hội nghị, hội thảo, hội thi, hội chợ, triển lãm và các hình thức thông tin tuyên truyền khác.

- Bồi dưỡng, tập huấn và truyền nghề cho người sản xuất để nâng cao kiến thức, kỹ năng sản xuất, quản lý kinh tế trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản.

- Đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho người hoạt động khuyến nông, khuyến ngư.

- Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm cho người sản xuất.

- Xây dựng mô hình trình diễn về tiến bộ khoa học công nghệ phù hợp với từng địa phương, nhu cầu của người sản xuất.

- Xây dựng các mô hình công nghệ cao trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản.

- Chuyển giao kết quả khoa học công nghệ từ các mô hình trình diễn ra diện rộng.

- Tư vấn, hỗ trợ chính sách, pháp luật về: Đất đai, thủy sản, thị trường, khoa học công nghệ, áp dụng kinh nghiệm tiên tiến trong sản xuất, quản lý, kinh doanh về phát triển nông nghiệp, thủy sản.

- Dịch vụ trong các lĩnh vực pháp luật, tập huấn, đào tạo, cung cấp thông tin, chuyển giao khoa học công nghệ, xúc tiến thương mại, thị trường, giá cả, đầu tư tín dụng, xây dựng dự án, cung cấp vật tư kỹ thuật, thiết bị và các hoạt động khác có liên quan đến nông nghiệp, thủy sản theo quy định của pháp luật.

- Tư vấn, hỗ trợ trong việc lập các dự án đầu tư phát triển nông nghiệp, thủy sản và ngành nghề nông thôn phù hợp với quy hoạch phát triển nông nghiệp, thủy sản, ngành nghề nông thôn của tỉnh theo đúng pháp luật.

- Tư vấn, hỗ trợ phát triển, ứng dụng công nghệ sau thu hoạch, chế biến nông sản, lâm sản, thủy sản.

- Tư vấn, hỗ trợ quản lý, sử dụng nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn.

- Quản lý và điều hành cán bộ khuyến nông của huyện trong việc thực hiện công tác khuyến nông ở cơ sở và kế hoạch sản xuất nông lâm ngư nghiệp của địa phương.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan, các đoàn thể, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện công tác khuyến nông tại địa phương.

- Nắm vững tình hình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp và các hoạt động khuyến nông trên địa bàn để báo cáo định kỳ, đột xuất với Ủy ban nhân dân huyện, Trung tâm Khuyến nông và các đơn vị có liên quan.

- Quảng bá giới thiệu các sản phẩm, mặt hàng nông lâm sản trên địa bàn; giúp nông dân tìm kiếm thị trường, tiêu thụ sản phẩm.

- Quản lý tài chính, tài sản được giao và đội ngũ cán bộ, viên chức theo đúng quy định của Nhà nước

- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện, thị xã và Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã phân công.

Điều 3. Tổ chức bộ máy và biên chế:

1. Trạm khuyến nông huyện:

1.1- Trạm Trưởng : 01 người

1.2- Phó Trạm Trưởng : 01 người

✓ 1.3- Kế toán kiêm văn thư, đánh máy, tạp vụ: 01 người

1.4- Cán bộ phụ trách Khuyến nông xã:

- Huyện Na Hang: 17 người

- Huyện Chiêm Hoá: 29 người

- Huyện Hàm Yên: 18 người

- Huyện Yên Sơn: 35 người

- Huyện Sơn Dương: 33 người

2. Trạm Khuyến nông thị xã:

- Trạm Trưởng: 01 người

- Cán bộ khuyến nông xã (01 người kiêm thủ quỹ): 02 người

- Kế toán kiêm cán bộ khuyến nông: 01 người.

T 532

Điều 4. Kinh phí hoạt động sử dụng từ các nguồn:

- Kinh phí hoạt động Nhà nước cấp theo dự toán ngân sách hàng năm được duyệt;
- Thu từ thực hiện hợp đồng với tổ chức khuyến nông Trung ương (nếu có);
- Thu từ thực hiện hợp đồng dịch vụ khuyến nông đối với người sản xuất;
- Tài trợ và đóng góp hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước;
- Nguồn thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn căn cứ các quy định của Nhà nước và Đề án đã xây dựng bố trí sắp xếp đội ngũ cán bộ khuyến nông bảo đảm có phẩm chất đạo đức, có trình độ chuyên môn và năng lực công tác theo đúng tiêu chuẩn quy định của Nhà nước bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao.

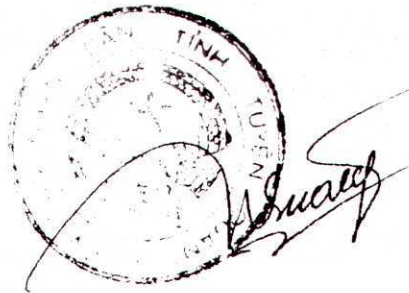
Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười ngày kể từ ngày ký.

Các ông (bà) Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện: Na Hang, Chiêm Hoá, Hàm Yên, Yên Sơn, Sơn Dương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Quang, Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy; | Báo
- Thường trực HĐND tỉnh; | cáo
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Như Điều 6; (thực hiện)
- Lưu VT-NV-NLN-TC. (TT-30)



Lê Thị Quang